TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 19/2022/HSST
Ngày: 01/3/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Diễm Anh Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Khắc Hiếu và ông Lương Công Hạnh.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phụng Kiều – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố ***T****tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Công Tình – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố **T**xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2022/HSST ngày 25 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Lê Ngọc B, sinh năm 1994; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn **P**, xã **H**, huyện **P**, tỉnh Phú Yên; Nghề ng**H**: không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Lê Ngọc Sơn, sinh năm 1969 và bà Lê Thị Diễm, sinh năm 1973; có vợ là Lê Thị Thuỳ Dung, có 01 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/10/2021. Có mặt tại phiên toà

2. Nguyễn Hữu T, sinh năm 1998; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn **P**, xã **H**, huyện **P**, tỉnh Phú Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề ng**H**: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Nguyễn Hữu Quang, sinh năm 1963 và bà Võ Thị Tuyết, sinh năm 1971; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 14/9/2021, bị Công an xã **H**, huyện **P** xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/10/2021. Có mặt tại phiên toà

Bị hại:

- Trần Văn **S**, sinh năm 1989; trú tại: thôn Minh Đức, xã Hoà Kiến, thành phố **T**, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt

- Nguyễn Thị Thanh **T**, sinh năm 2002; trú tại: thôn Chính Nghĩa, xã An Phú, thành phố **T**, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt

- Nguyễn Văn **Đ**, sinh năm 1986; trú tại: thôn Chính Nghĩa, xã An Phú, thành phố **T**, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Nguyễn Văn **H**, sinh năm 1978; trú tại: thôn Chính Nghĩa, xã An Phú, thành phố **T**, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt

- Phạm Tấn **Đ**, sinh năm 1995; trú tại: thôn Phú Cần, xã An **T**, huyện **A,** tỉnh Phú Yên. Có mặt

- Trịnh Công **P**, sinh năm 1971; trú tại: thôn Tư Thạnh, xã An Lĩnh, huyện **A,** tỉnh Phú Yên. Có mặt

- Vợ chồng ông Hồ Minh **H** – sinh năm 1996, bà Lê Thị **C**– sinh năm 2000; trú tại: thôn Tư Thạnh, xã An Lĩnh, huyện **A**, tỉnh Phú Yên. Có mặt

- Vợ chồng ông Phạm Tấn **K** - sinh năm 1978, bà Đinh Thị **T** – sinh năm 1981; trú tại: khu phố 4, phường Hoà Vinh, thị xã **Đ** Hoà. tỉnh Phú Yên. Có mặt

Người làm chứng: Nguyễn Thanh **T**, sinh năm 1989; trú tại: khu phố 1, phường Phú Thạnh, thành phố **T**, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 28/9/2021, Lê Ngọc **B** thấy xe mô tô biển số 78F2-5088 trị giá 2.550.000 đồng của anh Nguyễn Văn **H** đang dựng tại xã An Chấn, huyện **A,** trên xe có gắn chìa khóa nhưng không có người trong coi, **B** lén đến mở khóa rồi lấy xe bỏ đi.

Tiếp đến ngày 13/10/2021, Lê Ngọc **B** và Nguyễn Hữu **T** bàn bạc thống nhất và cùng thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 03 xe mô tô của người khác bán lấy tiền tiêu xài, cụ thể như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 13/10/2021, **B** sử dụng xe mô tô biển số 78F2-5088 chở **T** đến khu phố Thanh Đức, phường 9, thành phố Tuy Hòa, thì thấy xe mô tô biển số 78F1-143.44 trị giá 5.250.000 đồng của anh Trần Văn **S** đang dựng trên đường nhưng không có người trông coi, **B** đến bẻ khóa rồi điều khiển xe bỏ đi. **T** đem xe 78F2-5088 đem đến gửi ở một tiệm sửa xe (không xác định) để sửa, rồi tiếp tục cùng **B** đem xe mô tô biển số 78F1-143.44 tìm nơi tiêu thụ. Khoảng 10 giờ cùng ngày, **B** và **T** đi đến thôn Chính Nghĩa, xã An Phú, thành phố Tuy Hòa, thấy trên

đường có xe mô tô biển số 78C1-543.28 trị giá 12.600.000 đồng của chị Nguyễn Thị Thanh **T** đang dựng trước nhà, trên xe có gắn chìa khóa nhưng không có người trông coi, **T** đến mở khóa rồi điều khiển xe bỏ đi. Cả 02 điều khiển 02 xe vừa trộm được đi **A**. Khoảng 14 giờ cùng ngày **B** và **T** đến xã An **T**, huyện **A**, thấy xe mô tô gắn biển số 81R1-8910 trị giá 7.350.000 đồng đang dựng trên đường nhưng không có người trông coi, **B** đến phá khóa rồi điều khiển bỏ đi. Qua xác minh, chiếc xe mô tô gắn biển số 81R1-8910, có số khung 5CK122912, số máy C6K0DY122903 được đăng ký biển số chính thức 78G1-172.06 do anh Phạm Tấn **K** đứng tên sở hữu, là vật chứng trong vụ án trộm cắp tài sản xảy ra ngày 14/9/2020 tại thị xã **Đ** Hòa.

Sau khi chiếm đoạt được tài sản vào ngày 13/10/2021, **B** và **T** đem xe mô tô biển số 78F1-143.44 đến bán cho anh Hồ Minh **H** với giá 3.400.000 đồng; bán xe mô tô biển số 78C1-543.28 cho anh Trịnh Công **P** với giá 3.000.000 đồng, sau đó anh **P** bán lại cho anh Phạm Tấn **Đ** 4.200.000 đồng; toàn bộ số tiền bán 02 chiếc xe trên do **B** giữ. Khi **B** đang liên lạc với người tên Vinh (không rõ lai lịch) để bán chiếc xe mô tô gắn biển số 81R1-8910 thì bị lực lượng Công an thành phố **T**phát hiện. Tại Cơ quan điều tra, **B** và **T** khai nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt tài sản nêu trên.

Qua điều tra, Lê Ngọc **B** khai chiếc xe mô tô biển số 78F2-5088 **B** lấy trộm vào ngày 28/9/2021 còn có **T** cùng tham gia, nhưng **T** không thừa nhận và không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh.

* Vật chứng và tài sản tạm giữ:

- Đã tạm giữ và trả lại chủ sở hữu: xe mô tô biển số 78F1-143.44 cho anh Trần Văn **S**; xe mô tô biển số 78C1-543.28 cho chị Nguyễn Thị Thanh **T**; xe mô tô biển số 78F2-5088 cho anh Nguyễn Văn **H**;

- Đang tạm giữ chờ xử lý: 01 đoản sắt hình chữ L, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus màu trắng của Lê Ngọc **B**; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A02S, 01 áo khoác jean màu xanh, 01 quần short jean màu đen, 01 mũ lưỡi trai màu xám của Nguyễn Hữu **T**; 01 cờ lê 8-10, 01 cờ lê 8-12, 01 tuốc nơ vít, 01 đôi dép nhựa; số tiền 7.300.000 đồng.

Riêng đối với xe mô tô có số khung 5CK122912, số máy C6K0DY122903 gắn biển số 81R1-8910 đã giao cho Công an thị xã **Đ** Hòa giải quyết theo thẩm quyền.

* Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Thanh **T**, anh Trần Văn **S**, anh Nguyễn Văn **H** đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm. Anh Hồ Minh **H** yêu cầu bồi thường số tiền 3.400.000 đồng. Anh Phạm Tấn **Đ** yêu cầu bồi thường số tiền 4.200.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 25/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố **T**đã truy tố các bị cáo Lê Ngọc **B**, Nguyễn Hữu **T** về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố **T**thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với hai bị cáo; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo **B**; tuyên bố các bị cáo Lê Ngọc **B**, Nguyễn Hữu **T** phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt: bị cáo **B** từ 15 đến 18 tháng tù, bị cáo **T** từ 15 đến 18 tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 13/10/2021. Về trách nhiệm dân sự: các bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xét; đề nghị HĐXX ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận tại phiên toà giữa các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về việc bồi thường cho anh Hồ Minh **H** số tiền 3.250.000 đồng, anh Phạm Tấn **Đ** số tiền 4.050.000 đồng; được khấu trừ vào số tiền 7.300.000 đồng đã giao nộp. Về xử lý vật chứng: - *Tịch thu tiêu huỷ*: 01 đoản sắt hình chữ L, 01 cờ lê 8-10, 01 cờ lê 8-12, 01 tuốc nơ vít, 01 đôi dép nhựa; - *Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước*: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus màu trắng của Lê Ngọc **B**; - *Trả cho bị cáo Nguyễn Hữu **T***: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A02S, 01 áo khoác jean màu xanh, 01 quần short jean màu đen, 01 mũ lưỡi trai màu xám; - Số tiền 7.300.000 đồng tạm giữ theo biên lai thu tiền số 0002357 ngày 25 tháng 02 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố **T**: thực hiện việc bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

- Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Hồ Minh **H** tự nguyện yêu cầu bồi thường 3.250.000 đồng; Anh Phạm Tấn **Đ** tự nguyện yêu cầu bồi thường 4.050.000 đồng; Anh Trịnh Công **P** đã tự nguyện giao nộp số tiền 1.700.000 đồng để bồi thường cho anh **H** và anh **Đ**.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tuy Hòa, Điều tra viên; Viện

kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, với lời khai của bị hại, người liên quan và với các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Đủ cơ sở để kết luận: Trong ngày 13/10/2021 tại thành phố **T** và huyện **A**, Lê Ngọc **B** và Nguyễn Hữu **T** đã bàn bạc thống nhất và 03 lần cùng thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt xe mô tô của người khác với tổng trị giá 25.200.000 đồng. Qua điều tra còn xác định ngày 28/9/2021 tại xã An Chấn, huyện **A**, Lê Ngọc **B** đã có hành vi lén lút chiếm đoạt xe mô tô của anh Nguyễn Văn **H** trị giá 2.550.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự nên Cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 25/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố **T**đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.1] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân và gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa **P.** Là thành niên có đầy đủ sức khoẻ, nhận thức nhưng các bị cáo lại lười biếng lao động, muốn thu lợi bất chính từ việc chiếm đoạt tài sản của người khác nên chỉ trong thời gian ngắn, các bị cáo đã liên tiếp thực hiện 03 hành vi trộm cắp với tổng trị giá tài sản 25.200.000đ là thể hiện sự manh động, coi thường pháp luật. Riêng bị cáo **B** trước đó còn trộm cắp 01 xe mô tô trị giá 2.550.000 đồng. Do đó cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, hậu quả do hành vi phạm tội gây ra, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng cho các bị cáo, răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[2.2] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khai nhận các hành vi trộm cắp đã thực hiện trước đó nên cần áp dụng các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho cả hai bị cáo; riêng bị cáo **B** còn có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự nên áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt.

[2.3] Xét vai trò, tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo: Bị cáo **B** là người khởi xướng, rủ rê, đồng thời là người thực hành tích cực, trực tiếp thực hiện

hành vi phá khoá trộm xe, trực tiếp liên hệ giao dịch để bán xe và trước đó còn tự mình thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô của anh Nguyễn Văn **H** nên hành vi phạm tội có tính chất nguy hiểm và mức độ hậu quả gây ra cao hơn **T**. Bị cáo **T** tuy có nhân thân xấu, có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý nhưng quá trình điều tra không có đủ căn cứ để xác định đồng phạm với **B** về hành vi trộm cắp xe mô tô của anh Nguyễn Văn **H** nên vai trò, tính chất nguy hiểm và mức độ hậu quả do hành vi phạm tội gây ra thấp hơn **B**.

[2.4] Đối với các anh Trịnh Công **P**, Hồ Minh **H** và Phạm Tấn **Đ** có hành vi mua xe do **B** và **T** bán, nhưng qua điều tra và tại phiên toà, không có đủ căn cứ để xác định những người này biết các tài sản trên do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không khởi tố về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" là đúng quy định pháp luật.

[2.5] Đối với người tên Vinh đã liên hệ với **B** mua xe mô tô, do chưa rõ lai lịch và chưa xác minh làm rõ để kết luận trong cùng vụ án nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách vụ án để điều tra xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

- Các bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên HĐXX không xét.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: tại phiên toà, anh Hồ Minh **H** tự nguyện yêu cầu bồi thường số tiền 3.250.000 đồng; anh Phạm Tấn **Đ** tự nguyện yêu cầu bồi thường số tiền 4.050.000 đồng là có căn cứ nên cần chấp nhận.

- Ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận tại phiên toà giữa các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về việc bồi thường cho anh Hồ Minh **H** số tiền 3.250.000 đồng, anh Phạm Tấn **Đ** số tiền 4.050.000 đồng; được khấu trừ vào số tiền 7.300.000 đồng mà các bị cáo và anh Trịnh Công **P** đã giao nộp có tại biên lai thu tiền số 0002357 ngày 25 tháng 02 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố **T**.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 đoản sắt hình chữ L, 01 cờ lê 8-10, 01 cờ lê 8-12, 01 tuốc nơ vít, 01 đôi dép nhựa: Là tang vật phạm tội, vật cấm tàng trữ, lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus màu trắng của Lê Ngọc **B**: xác định bị cáo sử dụng để liên lạc tiêu thụ tài sản trộm cắp nên cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A02S, 01 áo khoác jean màu xanh, 01 quần short jean màu đen, 01 mũ lưỡi trai màu xám của Nguyễn

Hữu **T**: là tài sản của bị cáo, qua điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho chủ sở hữu.

Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 02 năm 2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố **T** và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố **T**.

- Đối với số tiền 7.300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002357 ngày 25 tháng 02 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố **T**: thực hiện việc bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quyết định của bản án về phần trách nhiệm dân sự.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Ngọc **B**, Nguyễn Hữu **T** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với hai bị cáo. Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo **B**.

Xử phạt:

- Bị cáo Lê Ngọc **B** 01 (*một*) năm 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 13/10/2021.

- Bị cáo Nguyễn Hữu **T** 01 (*một*) năm 03 (*ba*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 13/10/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận tại phiên toà giữa các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về việc bồi thường cho anh Hồ Minh **H** số tiền 3.250.000 đồng, anh Phạm Tấn **Đ** số tiền 4.050.000 đồng. Khấu trừ vào số tiền 7.300.000 đồng các bị cáo và anh Trịnh Công **P** đã giao nộp, có tại biên lai thu tiền số 0002357 ngày 25 tháng 02 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố **T**.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- *Tịch thu tiêu huỷ*: 01 đoản sắt hình chữ L, 01 cờ lê 8-10, 01 cờ lê 8-12, 01 tuốc nơ vít, 01 đôi dép nhựa màu đen.

- *Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước*: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus màu trắng, có số IMEI 353818089552572, số điện thoại 0963165455 của bị cáo Lê Ngọc **B**.

- *Trả cho bị cáo Nguyễn Hữu **T***: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A02s màu xanh, 01 áo khoác jean màu xanh hiệu H.TW, 01 quần short jean màu đen, 01 mũ diềm màu xám.

Tất cả theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 02 năm 2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố **T** và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố **T**.

-Số tiền 7.300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002357 ngày 25 tháng 02 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố **T**: thực hiện việc bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hồ Minh **H**, Phạm Tấn **Đ** theo quyết định của bản án về phần trách nhiệm dân sự.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Ngọc **B**, Nguyễn Hữu **T** mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;
- Công an TP. Tuy Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Diễm Anh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân		Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà
Huỳnh Khắc Hiếu	**Lương Công Hạnh**	**Lê Diễm Anh Trúc**

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Phú Yên;*
- *VKSND TP. Tuy Hòa;*
- *Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;*
- *Công an TP. Tuy Hòa;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

Lê Diễm Anh Trúc

TM. HỘI ĐỒN
Thẩm phá

Lê D